



Tuần 19 (4-7/5/2021)

BSC WEEKLY REVIEW

Cẩn trọng trước những thông tin mới về dịch bệnh



NỘI DUNG

1. CHIẾN THUẬT TUẦN TỚI: *Cẩn trọng trước những thông tin mới về dịch bệnh*
2. PTKT VN-INDEX: *Tiềm năng trở lại 1250*
3. TIN VĨ MÔ: *Chủng virus COVID-19 tại Ấn Độ đã xuất hiện ở Việt Nam*
4. PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU: *APH MSH*
5. THỐNG KÊ KHUYẾN NGHỊ BÁO CÁO TUẦN: *Hiệu suất khuyến nghị chưa đóng vị thế đạt 0.18%*
6. VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG: *Hóa chất_4.04%*
7. DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN: *Khối ngoại bán ròng ở hầu hết các nước khu vực.*
8. CẬP NHẬT I-BROKER: *DCM2021Q2*
10. KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

CHIẾN THUẬT TUẦN: Cần trọng trước những thông tin mới về dịch bệnh

	Điểm số	Thay đổi (%)
VN-INDEX	1239.39	-0.73%
GTGD/phiên (tỷ VND)	15,406.74	-18.10%
Khối ngoại (tỷ VND)	481.76	
HNX-INDEX	281.75	-0.66%
GTGD/phiên (tỷ VND)	1849.50	-33.42%
Khối ngoại (tỷ VND)	58.67	

TTCK	Điểm số	% Ngày	% Tuần	% Tháng
US (S&P500)	4181.17	-0.72%	0.02%	4.01%
EU (EURO STOXX)	3974.74	-0.55%	-0.96%	1.42%
China (SHCOMP)	3446.86	-0.81%	-0.79%	-0.56%
Japan (NIKKEI)	28812.63	-0.83%	-0.72%	-1.96%
Korea (KOSPI)	3147.86	-0.83%	-1.20%	1.13%
Singapore (STI)	3218.27	-0.10%	0.76%	1.15%
Thailand (SET)	1583.13	-0.46%	1.90%	-0.05%
Phillipines (PCOMP)	6370.87	-1.80%	-0.11%	-2.67%
Malaysia (KLCL)	1601.65	-0.43%	-0.42%	1.20%
Indonesia (JCI)	5995.62	-0.29%	-0.35%	-0.26%
Vietnam (VNIndex)	1239.39	0.80%	-0.73%	4.02%

HĐTL	Điểm số	± Basis	GTGD* / phiên	HĐM^ / phiên
VN30F2105	1301.00	-0.86%	31857.6	29548.5
VN30F2106	1299.00	-1.01%	110.1	598.5
VN30F2109	1296.00	-1.24%	19.1	235.3
VN30F2112	1291.40	-1.59%	8.8	62.8

TTCK VIỆT NAM

Các Quỹ ETF cơ cấu, VN-Index chủ yếu dao động trong kênh giá đi ngang.

Xu hướng tích lũy ngắn hạn được duy trì khi VN-Index giữ được mốc 1,215 điểm sau phiên giảm mạnh 2.62% ngày 26/4. VN-Index hồi phục trở lại vào 3 phiên liền sau qua đó thu hẹp mức giảm của tuần xuống còn 0.73% với 7/19 ngành tăng điểm và 146 cổ phiếu tăng so với 243 cổ phiếu giảm. Quá trình đi ngang vẫn đang diễn ra và còn quá sớm khẳng định về khả năng bứt phá khi VN-Index chưa thể vượt qua cản 1,250 điểm. Nếu diễn biến dịch bệnh trở nên xấu hơn sau nghỉ lễ sẽ ảnh hưởng đến tâm lý thị trường trong tuần tới.

Tính đến 29/4, 497 công ty niêm yết trên HSX và HNX, chiếm tỷ lệ 63%, đã công bố KQKD quý I với tăng trưởng 53% so cùng kỳ. 86.5% số công ty tăng trưởng dương và 13.5% số công ty thua lỗ trong quý I. Những cổ phiếu đóng góp LN tuyệt đối nhiều nhất gồm HPG, VHM, TCB, MBB, VPB, chiếm 45% LNST gia tăng của toàn thị trường.

TTCK THẾ GIỚI

Vận động phục hồi vững vàng tại Mỹ, tiêu cực hơn tại Châu Âu

Số ca mắc mới Covid-19 tăng mạnh tại Ấn Độ, đạt 389.5 nghìn trung bình 3 ngày gần nhất, với tốc độ lây là 1.4 lần. Điều này cho thấy, tại công xưởng sản xuất thuốc lớn nhất thế giới, tác động của Covid-19 tiếp tục tiêu cực ngắn hạn, ảnh hưởng lớn triển vọng phân phối vaccine đặc biệt tại nước kém phát triển. Tại nước phát triển, mà rõ nhất là Mỹ, nguồn cung vaccine lớn là tiền đề hồi phục trong những giai đoạn tiếp theo. GDP quý I/2021 tăng 6.4% QoQ, thu nhập cá nhân và tiêu dùng cá nhân tháng 3/2021 tăng lần lượt là 21.1% MoM và 4.2% MoM. Tuy vậy, TTCK Mỹ giằng co trong tuần qua (Dow Jones -0.5%, Nasdaq -0.4%), chịu tác động lớn bởi kết quả kinh doanh. Cùng với đó, lao động giữ vững đà hồi phục (đơn xin trợ cấp đạt 553 nghìn), và chỉ số giá tiêu dùng cá nhân (PCE) tăng 2.3% YoY, và PCE cơ bản tăng 1.8% YoY, cùng quan điểm bớt tiêu cực với dịch bệnh của FED, gia tăng khả năng FED thu hẹp các biện pháp kích thích sớm, phần nào ảnh hưởng tiêu cực triển vọng thị trường, khi những gói kích cầu mới vẫn đang nằm trong vòng đàm phán. TTCK Châu Âu giảm (DAX -0.9, CAC +0.2) do kết quả GDP yếu kém (GDP EU -0.6% QoQ, và GDP Đức -1.7% QoQ). Tuy vậy, với việc vaccine khả năng đẩy mạnh phân phối trong giai đoạn tới, và lạm phát cơ bản tăng +0.9% YoY, là yếu tố ủng hộ giữ vững nới lỏng chính sách trong 2021. TTCK Trung Quốc cũng vận động kém tích cực tuần qua, góp phần bởi chỉ tiêu PMI thấp (sản xuất đạt 51.1 điểm, và dịch vụ đạt 54.9). Với việc lạm phát tăng mạnh, báo cáo lao động khả năng tiếp tục cho thấy tích cực, có thể làm tăng mạnh kỳ vọng giảm dần biện pháp trợ giúp của những ngân hàng trung ương chủ chốt trên thế giới.

Chú thích: * tỷ VND

^ hợp đồng



PTKT VN-INDEX: *Tiềm năng trở lại 1250*

Đồ thị tuần: VNIndex có tuần đi ngang thứ tư liên tiếp với biên độ dao động tiếp tục được mở rộng. Chỉ số đang có khuynh hướng tích lũy trong ngắn hạn sau khi thị trường thiết lập mức đỉnh lịch sử mới. ADX giữ ở quanh giá trị 23.5 đồng thời các chỉ báo kỹ thuật vẫn đang ở trong trạng thái tương đối tích cực. Đường MACD hiện đang ở sát đường tín hiệu. Ngưỡng hỗ trợ của chỉ số trong trung hạn là tại khu vực xung quanh 1165 điểm, tương ứng với giá trị hiện tại của SMA20.

Một vài đặc điểm chú ý của đồ thị ngày:

- VNIndex ở dưới đường SMA20.
- Thanh khoản thị trường có chiều hướng giảm dần.

Nhận định: VNIndex vẫn ở trong xu hướng tăng dài hạn tuy nhiên tiềm năng sẽ duy trì nhịp tích lũy trong ngắn hạn. Bên cạnh đó, việc thanh khoản đang có chiều hướng giảm tại những phiên giảm điểm cho thấy rủi ro đang không quá cao. Theo đánh giá hiện tại thì VNIndex trong tuần tiếp theo nhiều khả năng sẽ hướng trở về quanh ngưỡng 1250. Bên cạnh đó, việc rủi ro xuất hiện một đợt bùng phát dịch mới hiện đang khiến tâm lý các nhà đầu tư có phần thận trọng nhất định và có thể khiến quá trình quay trở lại đà tăng của thị trường diễn ra chậm hơn.

Đồ thị



Nguồn: BSC Research



TIN VĨ MÔ: *Chủng virus COVID-19 tại Ấn Độ đã xuất hiện ở Việt Nam*

VIỆT NAM:

- Ngày 29/04, Việt Nam ghi nhận thêm 45 ca COVID-19, chủ yếu từ nhập cảnh. Ngày 30/04, Chủng virus COVID-19 tại Ấn Độ đã xuất hiện ở Việt Nam. Việt Nam ghi nhận tổng cộng 2.928 ca mắc Covid-19, trong đó có 1.584 ca lây nhiễm trong nước.
- Chính sách giảm VAT 13% với 146 sản phẩm thép xuất khẩu, trong đó có thép cuộn cán nóng, thép cuộn và thép thanh, sẽ không còn được áp dụng kể từ ngày 1/5, theo Bộ Tài chính Trung Quốc. Thép tấm cán nguội, tôn mạ kẽm nhúng nóng và thép tấm khổ hẹp cũng sẽ bị dừng giảm VAT. Bộ Tài chính Trung Quốc giảm thuế nhập khẩu với gang, thép thô và thép phế liệu xuống 0% từ tháng 5.
- ADB dự báo GDP Việt Nam tăng +6.7% trong 2021, tăng +7.0% trong 2022. Công nghiệp tăng 9.5% trong 2021, đóng góp 3.5% mức tăng GDP. Dịch vụ tăng 6.0% trong 2021, đóng góp 2.3% mức tăng GDP.
- Lãi suất liên ngân hàng dự thầu kỳ hạn qua đêm tăng lên mức 0.86%. Lãi suất liên ngân hàng chào bán kỳ hạn qua đêm tăng lên mức 0.56%.
- Liên Bộ Công Thương - Tài chính quyết định điều chỉnh tăng giá xăng dầu trong nước: xăng E5 RON92 tăng 182 đồng/lít, lên tối đa 17,988 đồng/lít, xăng RON95-III tăng 191 đồng/lít, lên tối đa 19,161 đồng/lít, dầu diesel 0.05S tăng 187 đồng/lít, lên tối đa 14,328 đồng/lít

THẾ GIỚI:

- Người tiêm phòng đủ vaccine Covid-19 tại Hoa Kỳ có thể bắt đầu tham gia các hoạt động ngoài trời không cần đeo khẩu trang. Theo CDC, 29% dân số Hoa Kỳ tiêm đủ hai liều vaccine Covid-19, 43% dân số tiêm một liều vaccine Covid-19.
- Mỹ có thể chia 60 triệu liều vaccine Covid-19 của AstraZeneca tới các quốc gia khác trong tháng 5-6, dựa trên ngoại giao song phương.
- NHTW Nhật Bản (BoJ) duy trì lãi suất điều hành ngắn hạn tại mức -0.1%, lợi suất mục tiêu trái phiếu chính phủ mười năm tại mức 0%. BOJ ước tính lạm phát đạt 0.1% (vs. 0.5% trong tháng 1), bởi tiêu dùng yếu. BoJ ước tính GDP tăng 4% YoY (vs. 3.9% trong tháng 1).
- FED duy trì lãi suất điều hành tại mức 0-0.25% cùng việc thu mua trái phiếu hàng tháng. Chủ tịch FED cho biết chưa phải thời điểm cho việc thu hẹp các biện pháp trợ giúp kinh tế, bối cảnh số lao động vẫn thấp hơn so cùng 2/2020. Tuy vậy, quan điểm đối với việc dịch bùng phát gây cản trở quá trình phục hồi cũng bớt tiêu cực hơn so với bài phát biểu sau cuộc họp FOMC trong tháng 3.
- Thâm hụt xuất nhập khẩu hàng hóa Mỹ +4.0% MoM lên 90.6 tỷ USD trong tháng 3. Xuất khẩu tăng 8.7% MoM lên 142.0 tỷ USD. Nhập khẩu tăng 6.8% MoM lên 232.6 tỷ USD.
- Tổng thống Joe Biden sẽ giới thiệu gói 1,800 tỷ USD hướng tới giáo dục và gia đình trong bài phát biểu đầu trước toàn thể quốc hội Mỹ.

THÔNG TIN LƯU Ý TUẦN TIẾP THEO:

- Lưu ý diễn biến của tình trạng dịch bệnh COVID-19.
- VN-Index nhiều khả năng sẽ kiểm tra lại ngưỡng 1250 điểm.
- Ngày 03/05, Đức công bố chỉ số bán lẻ tháng 03, EU công bố chỉ số PMI, Hoa Kỳ công bố chỉ số PMI và chủ tịch FED phát biểu về chính sách tiền tệ, Hàn Quốc công bố chỉ số lạm phát. Ngày 04/05, Canada công bố xuất nhập khẩu, Úc tuyên bố chính sách tiền tệ, Hoa Kỳ công bố xuất nhập khẩu. Ngày 05/05, EU công bố chỉ giá cả hàng hóa công nghiệp, thành viên ECB phát biểu về chính sách tiền tệ, BQ công bố biên bản họp chính sách tiền tệ. Ngày 06/05, Ngân hàng trung ương Anh công bố quyết định về chính sách tiền tệ, Pháp công bố chỉ số bán lẻ. Ngày 07/05, Trung Quốc, Đức, Pháp, Ý công bố dữ liệu xuất nhập khẩu, chủ tịch ECB phát biểu về chính sách tiền tệ, Nga công bố lạm phát tháng 03.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

APH

53.6

Upside 20.34%

CTCP Tập đoàn An Phát Holdings

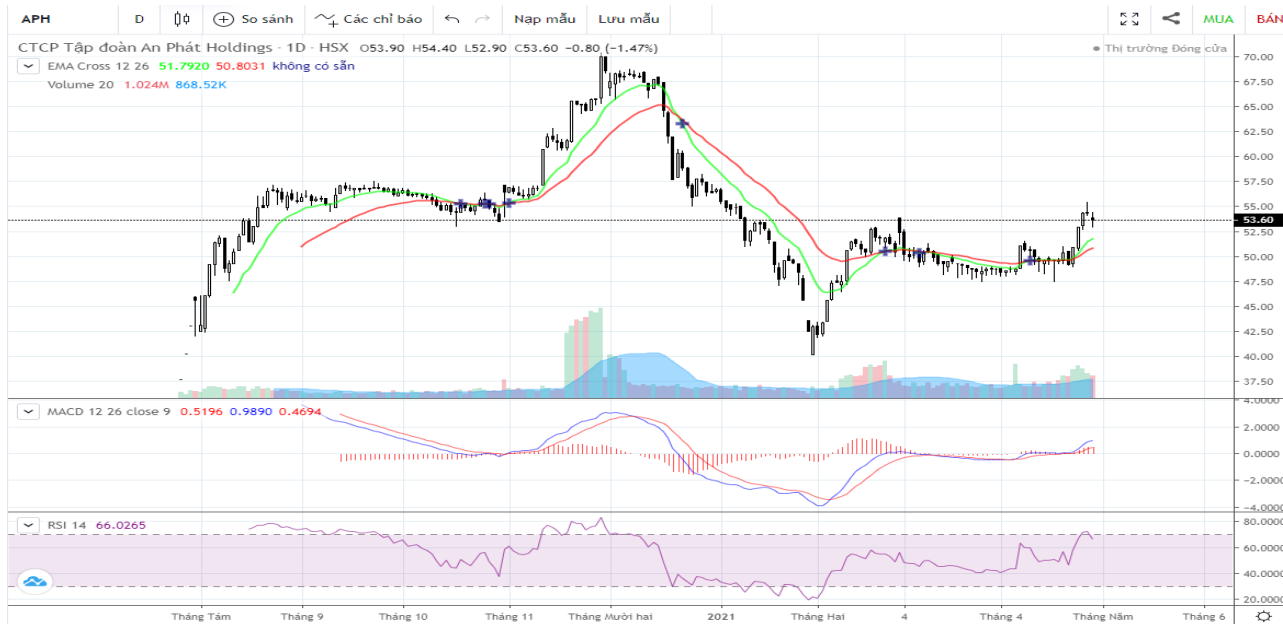
Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Khuyến nghị kỹ thuật

Khả quan

Giá mục tiêu	64.5
Giá cắt lỗ	49.5
Kháng cự	55.5
Hỗ trợ	52.25
MACD	↑
RSI	↑
Moving Average	↑
Thanh khoản	↓



Nguồn: BSC Research

MSH

51.8

Upside 18.73%

CTCP May Sông Hồng

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Khuyến nghị kỹ thuật

Khả quan

Giá mục tiêu	61.5
Giá cắt lỗ	47
Kháng cự	52.5
Hỗ trợ	49.5
MACD	↑
RSI	↑
Moving Average	↑
Thanh khoản	↔



Nguồn: BSC Research



CẬP NHẬT HIỆU SUẤT PTKT TUẦN

Thống kê các khuyến nghị chưa đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ	Khuyến nghị hiện tại
25/4/21	KDH	35.3	40	33	35.15	4	-0.42%	Có thể tiếp tục mua
25/4/21	MSN	100	111.5	95.75	98	4	-2.00%	Có thể giữ nguyên vị thế
18/4/21	ADG	62.3	69	58.75	61.5	11	-1.28%	Có thể tiếp tục mua
18/4/21	HNG	12.2	13.5	10	11.5	11	-5.74%	Cần nhắc đóng vị thế (*)
4/4/21	SBS	8.5	11	6.9	7.7	25	-9.41%	Cần nhắc cắt lỗ sớm
21/3/21	CTG	40.45	49	36.5	40.8	39	0.87%	Có thể giữ nguyên vị thế
21/3/21	VND	30.32	38.94	26.87	36.2	39	19.39%	Có thể giữ nguyên vị thế
7/3/21	BFC	20.1	24.5	18.25	22	53	9.45%	Có thể giữ nguyên vị thế
7/3/21	DCM	16.8	20	14.75	16	53	-4.76%	Cần nhắc đóng vị thế (*)
28/2/21	QNS	41.6	48	39	39.9	60	-4.09%	Cần nhắc đóng vị thế (*)
21/2/21	MPC	36.5	43	31.5	35.4	67	-3.01%	Cần nhắc đóng vị thế (*)
31/1/21	CKG	15.65	21	13.25	15.2	88	-2.88%	Cần nhắc đóng vị thế (*)
31/1/21	MWG	132.7	155	122.25	140.9	88	6.18%	Có thể tiếp tục mua

Chú thích: (*) Trạng thái kỹ thuật không tốt

(**) Tiệm cận giá mục tiêu

Thống kê các khuyến nghị đã đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ
11/4/21	HBC	19	23	18	SL	3	-5.26%
11/4/21	IDC	39.8	44	36.25	SL	5	-8.92%
11/4/21	IDI	7.54	8.3	6.7	SL	11	-11.14%
11/4/21	FTS	18.45	20.5	17	SL	17	-7.86%
4/4/21	BVS	24.4	31.5	21	SL	19	-13.93%
4/4/21	MBS	25	31.5	21	SL	19	-16.00%
4/4/21	SSI	34.3	38	31.5	SL	23	-8.16%
28/3/21	CRE	31.5	36	27	TP	31	14.29%
28/3/21	VIC	112.4	130.5	107	TP	15	16.10%
21/3/21	CMG	38.35	45.5	36.5	SL	3	-4.82%
21/3/21	HDB	27.15	32.5	25	SL	5	-7.92%
14/3/21	BWE	32.9	38.5	30.5	SL	10	-7.29%
14/3/21	C4G	11.9	15	10.5	SL	37	-11.76%
14/3/21	CTD	77.8	87	74	SL	10	-4.88%
14/3/21	PLP	11.25	12.5	9.75	SL	39	-13.33%

Chú thích: Danh sách thống kê 15 mã đóng vị thế gần nhất
TP - Đã chốt lời SL - Đã cắt lỗ

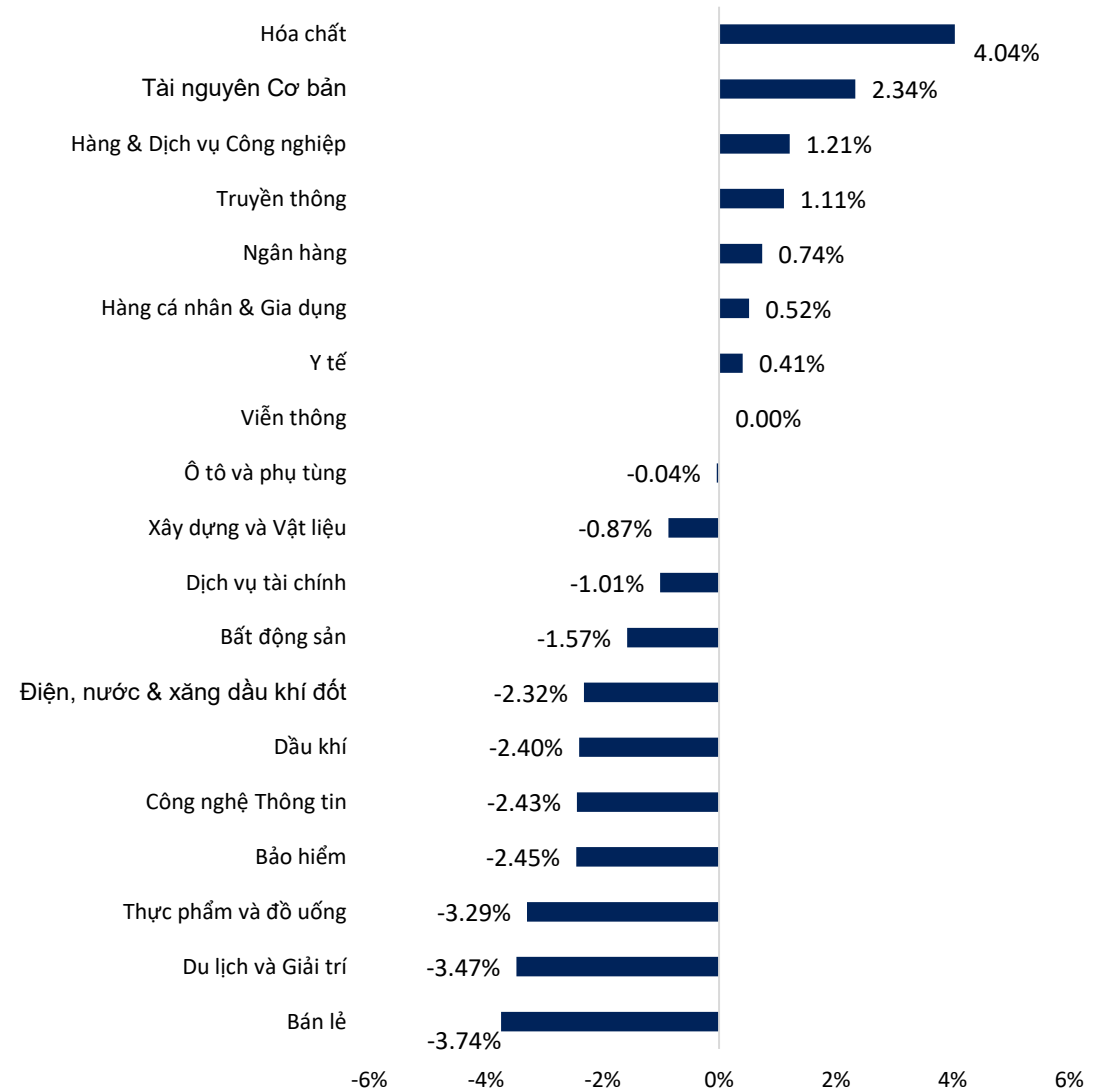
Thống kê	Số khuyến nghị lãi	Số khuyến nghị lỗ	Hiệu suất KN lãi	Hiệu suất KN lỗ	Hiệu suất bình quân	Số ngày nắm giữ bình
Chưa chốt	4	9	8.97%	-3.73%	0.18%	42
Đã chốt	94	75	14.33%	-8.59%	4.16%	27



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Ngành	% Ngày	%Tuần	% Tháng	CP tiêu biểu			
Hóa chất	1.96%	4.04%	-6.14%	DRC	-2.41%	DGC	1.16%
Tài nguyên Cơ bản	3.14%	2.34%	21.17%	HPG	3.01%	HSG	5.31%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.81%	1.21%	-0.15%	GDM	2.09%	VSC	1.01%
Truyền thông	-0.02%	1.11%	-4.18%	YEG	-4.00%	FOC	0.91%
Ngân hàng	1.74%	0.74%	6.72%	VCB	-3.85%	VPB	14.71%

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	63.58	-2.20%	2.32%	7.43%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/bbl.	66.76	-1.90%	2.05%	4.95%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USd/gal.	207.63	-1.31%	3.55%	6.28%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/oz.	1,769.13	-0.17%	-0.45%	3.60%	PNJ	
Bạc	USD/oz.	25.92	-0.69%	-0.34%	6.14%	PNJ	
Đậu tương	USd/bu.	1,534.25	2.13%	1.20%	7.46%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	USd/bu.	734.75	0.79%	3.16%	19.33%		AFX
Sữa	USD/cwt	19.18	-0.21%	0.95%	5.21%	VNM, GTN, QNS	KDC
Cao su	JPY/kg	244.00	2.05%	3.57%	-1.65%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
Đường	USd/lb.	16.98	0.30%	0.59%	14.34%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
Cà phê	USd/lb.	141.45	-1.08%	2.13%	13.48%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/MT	9,825.00	-0.61%	2.86%	10.83%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
Thép	CNY/MT	5,418.00	0.09%	3.24%	10.48%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
Nhôm	USD/MT	2,397.00	-0.83%	1.37%	5.78%		CAV, SAM, TGP, VTH
Quặng sắt	CNY/MT	1,108.50	-1.95%	1.05%	15.53%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/MT	90.75	0.83%	6.14%	4.61%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW
Thép HRC	CNY/MT	884.80	-0.37%	3.34%	11.86%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Top tăng điểm số VN-Index

Mã	% tăng	Điểm số
NVL	+22.80%	6.418
VPB	+14.71%	4.91
GVR	+6.19%	1.60
HPG	+3.01%	1.50
STB	+6.46%	0.73
ACB	+3.74%	0.72
VIB	+4.32%	0.68
TCB	+1.23%	0.47
LPB	+6.97%	0.40
VGC	+8.06%	0.323
Tổng		17.751

Top giảm điểm số VN-Index

Mã	% giảm	Điểm số
VIC	-5.28%	-6.579
VHM	-5.43%	-5.087
VCB	-3.85%	-3.952
VNM	-6.03%	-3.341
GAS	-2.91%	-1.274
BID	-2.38%	-1.071
MWG	-4.47%	-0.82
VJC	-3.55%	-0.664
MSN	-2.00%	-0.626
VRE	-2.44%	-0.496
Tổng		-23.91

Khối ngoại mua ròng

Mã	Mua ròng	SHNN
FUEVFN	366.00	
NVL	310.99	7.60
STB	284.84	10.59
VHM	269.93	22.46
HPG	245.65	30.14
MSN	212.15	32.73
HDB	121.03	17.11
VCB	120.41	23.36
VIC	113.40	14.61
GMD	58.08	38.31
Tổng	2,102.47	

Khối ngoại bán ròng

Mã	Mua ròng	SHNN
VPB	-1008.39	23.16
VNM	-330.07	55.48
CTG	-145.49	26.07
VRE	-78.29	30.49
BID	-70.21	16.83
PLX	-53.69	16.16
KDH	-31.25	32.23
VCI	-21.57	24.47
HCM	-17.95	47.36
VEA	-17.70	5.62
Tổng	-1774.61	

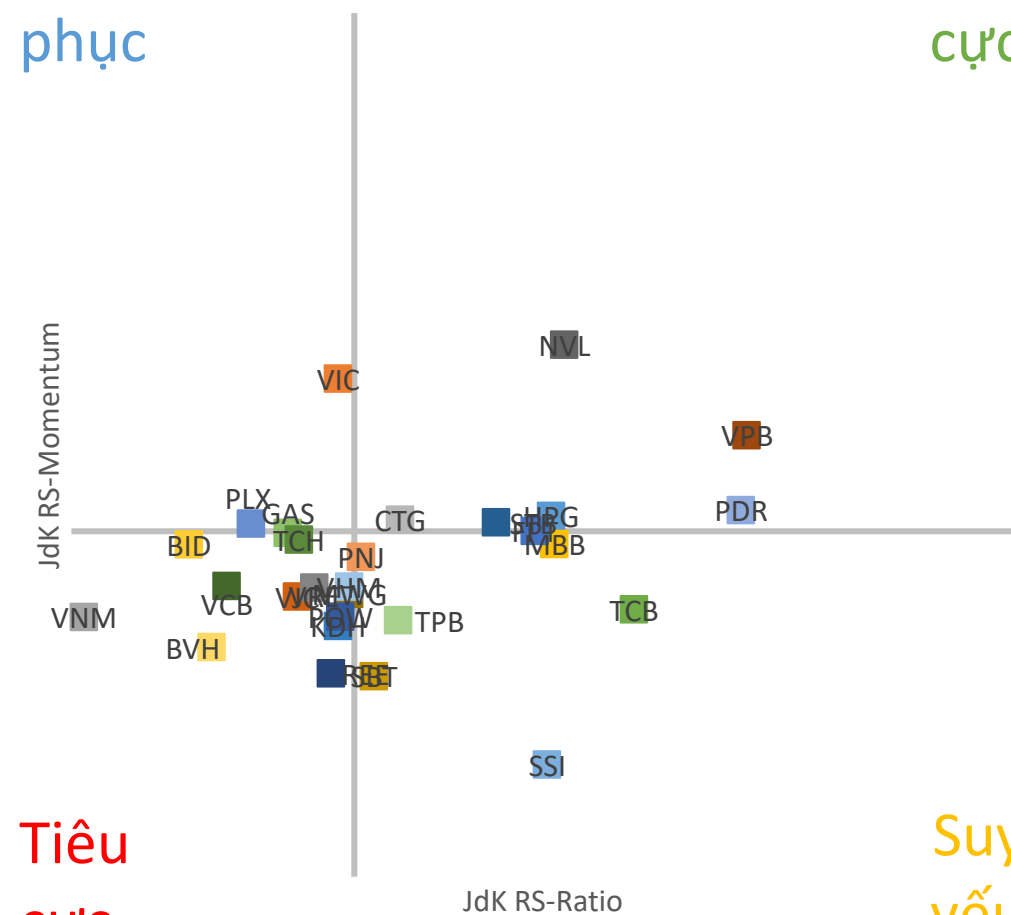
Vận động cổ phiếu VN30

Mã	RS-Ratio	RS-Mom'	12W%Δ
VPB	120.82	102.78	83.67%
PDR	120.52	100.61	46.19%
NVL	111.15	105.39	61.82%
HPG	110.45	100.43	44.17%
FPT	109.58	100.00	28.41%
STB	107.53	100.25	38.55%
CTG	102.44	100.33	17.58%
VIC	99.14	104.41	24.76%
PLX	94.53	100.22	-1.95%
TCB	114.84	97.73	22.39%
MBB	110.62	99.62	26.46%
SSI	110.24	93.24	9.40%
HDB	101.86	99.34	15.71%
TPB	102.34	97.41	3.40%
PNJ	100.36	99.26	19.36%
SBT	101.05	95.80	1.27%
VHM	99.73	98.39	5.75%
MWG	99.74	98.18	9.65%
TCH	97.08	99.75	-5.65%
POW	99.27	97.52	-3.91%
GAS	96.49	99.95	3.09%
KDH	99.15	97.25	2.63%
VRE	97.90	98.36	-7.11%
VJC	96.98	98.10	-4.51%
REE	98.77	95.88	0.19%
VCB	93.25	98.41	1.11%
MSN	95.44	95.91	9.50%
BID	91.23	99.62	-1.20%
BVH	92.44	96.64	-1.38%
VNM	85.68	97.51	-14.06%

Hồi
phục

CP VN30 vs. VN-Index

Tích
cực



Tiêu
cực

Suy
yếu

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Chú thích: những cổ phiếu nằm trong góc

- Tích cực → nên trong danh sách mua
- Suy yếu → nên trong danh sách theo dõi cho một điều chỉnh giảm
- Tiêu cực → nên trong danh sách tránh
- Hồi phục → nên trong danh sách theo dõi cho một vận động tăng



DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN

Vận động khối ngoại trên sàn HSX

	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	1,546.52	7,623.44	36,409.52
Giá trị bán	1,943.23	7,141.69	36,338.16
Mua / bán ròng	-396.71	481.76	71.37

Giao dịch tự doanh

	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	558.39	1,389.62	8,406.61
Giá trị bán	270.16	1,971.36	9,083.98
Mua / bán ròng	288.24	-581.74	-677.37

Tự doanh mua ròng	Giá trị mua (tỷ VND)	Tự doanh bán ròng	Giá trị bán (tỷ VND)
LPB	173.87	FUEVFN30	-365.40
VIC	90.59	VPB	-126.28
GMD	57.46	NVL	-114.75
STB	56.64	VHM	-113.70
VIB	43.39	HPG	-109.67
ACB	40.02	KBC	-86.37
TCM	33.59	VRE	-80.95
MSB	33.41	VNM	-50.75
NLG	33.07	TCB	-40.97
CTD	29.55	FPT	-28.83

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (tr. USD)		
					1W	1M	3M
VNM	520.96	19.05	0.25	0.48%	5.75	7.47	13.54
FTSE	441.19	40.39	0.00	-1.28%	-1.02	10.99	16.98
iShare	451.97	31.17	0.00	-0.77%	0.00	-1.52	-1.50
E1VFN30	359.73	0.94	-1.19	-0.07%	-12.7	0.9	-36.2
FUEVFN30	477.31	0.91	15.90	2.04%	33.8	58.7	191.1
FUESSVFL	97.34	0.74	-0.40	0.92%	8.1	7.2	32.5
FUESSVN30	3.74	0.69	0.30	0.14%	0.3	0.3	0.4
FUEMAVN30	21.24	0.65	0.00	-1.52%	0.0	1.3	7.4
VN100	3.65	0.72	0.00	0.16%	0.1	0.1	-0.5
KIM	165.58	16.23	0.00	1.03%	-8.26	-7.99	-48.52
PREMIA	28.04	12.30	0.00	-0.66%	-0.99	-0.96	-4.62

Nhận định: ETF VNM, Diamond, SSVN30 tăng quy mô trong khi E1 và Finlead giảm quy mô. Các ETFs khác cân bằng và duy trì quy mô hiện tại. Khối ngoại bán ròng tại nhiều nước khu vực, ngoại trừ thị trường Taiwan, Thailand, Vietnam, Nhật Bản.

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



CẬP NHẬT i-BROKER

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
DCM 2021Q2	1/4/21	<p>Khuyến nghị MUA; Giá mục tiêu 21100; Giá tại Publish 17450</p> <p>Dự báo KQKD: BSC dự báo DTT và LNST năm 2021 lần lượt đạt 9,493 tỷ đồng (+23.5% YoY) và 888 tỷ đồng (+34.3% YoY). EPS fwd = 1,366 đồng và P/E fwd= 13x, P/B fwd =1.4x</p> <p>Luận điểm đầu tư: Biên lợi nhuận gộp được cải thiện nhờ vào kỳ vọng giá bán tăng nhanh hơn mức tăng giá của nguyên liệu đầu vào - Do giá dầu tăng cao và duy trì tín hiệu tích cực từ nhu cầu phân bón trong 2021: (1) Dự kiến nhà máy đạm Cà Mau sẽ gần như hết khấu hao vào năm 2024, cải thiện lợi nhuận ròng (+125.9% YoY) của công ty. (2) Kỳ vọng vào khoản hoàn thuế khi luật thuế được sửa đổi vào năm 2021.</p>
Express AGG 2021Q1	31/3/21	<p>Khuyến nghị THEO DÕI. Luận điểm đầu tư: Chúng tôi đưa ra khuyến nghị THEO DÕI cổ phiếu AGG và đưa ra giá mục tiêu 38.000 đồng/cp (-10% so với mức giá đóng cửa ngày 01/04/2021) dựa trên phương pháp RNAV và một số giả định sau: (1) Các dự án BD 30, chúng tôi tạm thời không đưa vào định giá do đang trong quá trình đàm phán, (2) Đánh giá lại triển vọng mảng môi giới với kỳ vọng mức phục hồi về trước dịch Covid-19, (3) Đưa ra mức chiết khấu WACC dự án ở mức 13%,(4) Đưa ra mức chiết khấu rủi ro về tính thanh khoản và tốc độ phát triển dự án là 10% (5) Các dự án hiện đang vướng thủ tục pháp lý như BC 27 dự kiến sẽ được phát triển từ năm 2022.</p>
Express ELC 2021Q1	23/3/21	<p>Khuyến nghị NẮM GIỮ</p> <p>Dự báo KQKD: Kế hoạch năm 2021: (1) doanh thu ~ 800 tỷ (không bao gồm các dự án liên quan đến gói ITS cao tốc), tỷ suất lợi nhuận cải thiện. Sau năm 2021: Doanh thu trên 1,000 tỷ, (2) ELC dự kiến Q3.2021 đấu thầu gói ITS của đường cao tốc, 2021 đấu thầu 3 – 4 gói ITS nội đô ở tỉnh, (3) Có 500 tỷ doanh thu từ 2020 chuyển sang (tỷ trọng các mảng cân bằng).</p>
Express TNH 2021Q1	9/3/21	<p>Khuyến nghị NẮM GIỮ</p> <p>Dự báo KQKD: Chiến lược phát triển năm 2021: (1) Đối với bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên: thành lập 2 bệnh viện chuyên khoa (Sản nhi và Mắt), (2) Đối với bệnh viện Yên Bình: mở rộng giai đoạn 2 lên 300 giường đăng ký (gấp đôi công suất), (3) Nhu cầu vốn tài chính trong giai đoạn tới ~650 tỷ trong năm 2021, (4) Nguồn vốn đến từ: (i) 40% từ Hoạt động kinh doanh hiện có (110 tỷ lợi nhuận/năm) và (ii) 60% vốn vay ngân hàng: có lãi suất ưu đãi, (5) Không có kế hoạch phát hành trái phiếu, esop trong năm 2021.</p>
PET 2021Q1	2/3/21	<p>Khuyến nghị MUA; Giá mục tiêu 21170; Giá tại Publish 17700</p> <p>Dự báo KQKD: BSC dự báo DTT và LNST lần lượt đạt 17,875 tỷ đồng (+28.5% YoY) và 174 tỷ đồng (+28.3% YoY). EPS fw = 2,007 đồng và P/E fw=8.8, P/B fw =1.</p> <p>Luận điểm đầu tư: (1) Động lực tăng trưởng của mảng Phân phối - Điện tử chủ yếu đến từ dòng Iphone; (2) Mảng phân phối – Nguyên liệu dầu khí và Mảng cung ứng và hậu cần dự kiến sẽ phục hồi khi giá dầu có dấu hiệu tăng trở lại ; (3)Yếu tố cần chú ý: Đa dạng hóa theo chiều ngang các ngành hàng.</p> <p>Rủi ro Đầu tư: (1) Dư địa tăng trưởng của các nhãn hàng hiện tại bão hòa; (2) Không kí thêm được các nhãn hàng mới.</p>

Sử dụng iBroker tại đây

[Link](#)

Room tư vấn Skype



Hướng dẫn sử dụng

[Link](#)

Room tư vấn Zalo



KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG



Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

<http://www.bsc.com.vn>

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Bloomberg: RESP BSCV <GO>

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

1

2

3

4

5

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ

Nhập các thông tin quan trọng sau để đăng ký mở tài khoản Chứng khoán online và dùng để xác thực giao dịch của Quý khách trong tương lai:

Họ tên (*)

Ngày sinh (*)

CMTND/CCCD (*)

Ngày cấp (*)

Nơi cấp (*)

Số điện thoại (*)

Email (*)

Địa chỉ liên hệ (*)

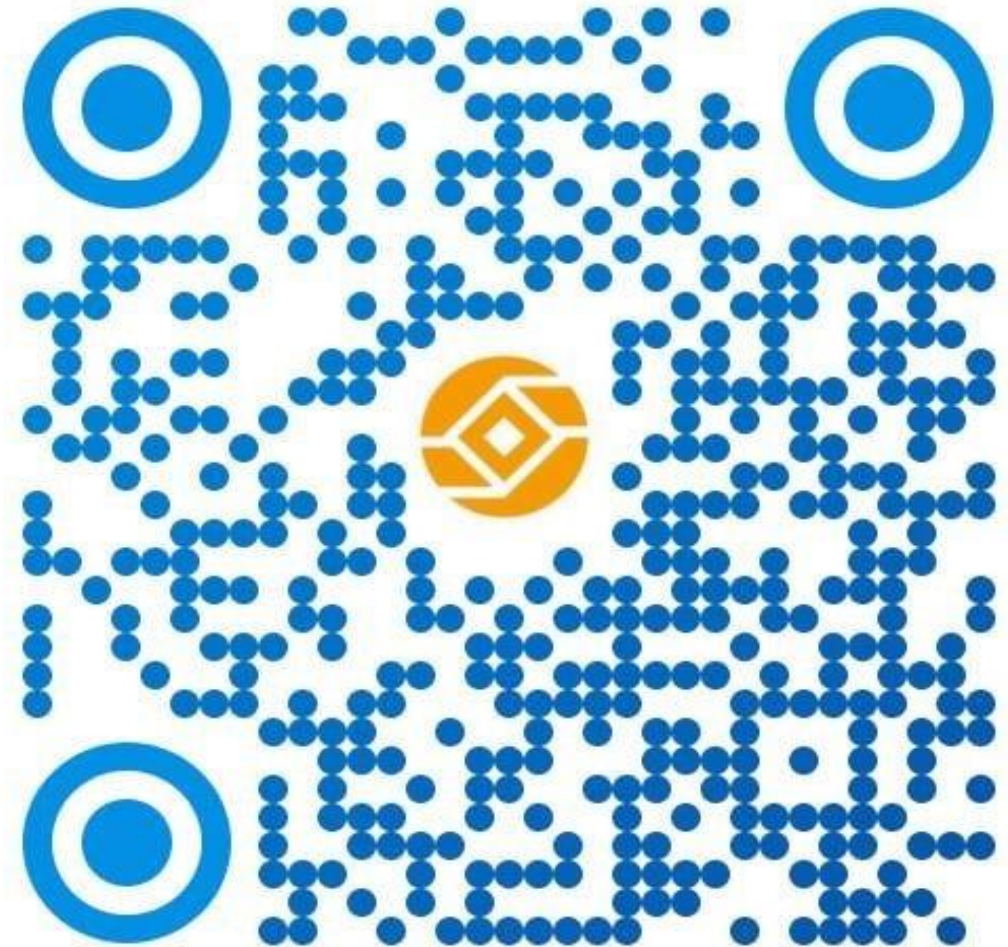
Tỉnh/Thành phố (*)

Quận/Huyện (*)

Phường/Xã (*)

Thông tin người giới thiệu (email/số tài khoản tại BSC)

TIẾP TỤC



Quý khách hàng có thể tham gia cộng đồng nhà đầu tư bằng cách quét mã QR trên đây đồng thời click vào hình bên để điền thông tin vào form đăng ký